

MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ QUẢN LÝ GIÁO DỤC DÂN TỘC TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐIỆN BIÊN HIỆN NAY

Nguyễn Xuân Thuận¹

Tóm tắt: Trong những năm qua, việc nâng cao đời sống cho nhân dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS) nói chung, công tác giáo dục dân tộc nói riêng luôn được tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Điện Biên và ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh quan tâm đầu tư, từng bước nâng cao chất lượng dạy và học cho học sinh miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào DTTS. Thông qua việc đánh giá thực trạng về quy mô, mạng lưới trường lớp, giáo viên, chương trình giáo dục, chất lượng giáo dục và việc thực hiện chế độ, chính sách đối với giáo dục dân tộc, tác giả bước đầu đề xuất một số giải pháp nhằm tăng cường công tác quản lý giáo dục dân tộc trên địa bàn tỉnh Điện Biên thời gian tới.

Từ khóa: giáo dục dân tộc; dân tộc thiểu số; quản lý giáo dục dân tộc; học sinh, Điện Biên.

1. MỞ ĐẦU

Giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu, là sự nghiệp của Đảng, Nhà nước và của toàn dân. Đối với vùng dân tộc thiểu số, giáo dục và đào tạo là cơ sở quan trọng để thực hiện chính sách “Bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng, giúp đỡ nhau cùng phát triển giữa các dân tộc”. Phát triển giáo dục cho đồng bào dân tộc thiểu số sẽ góp phần nâng cao dân trí, nâng cao chất lượng cuộc sống và phát triển xã hội vùng dân tộc thiểu số. Phát triển giáo dục và đào tạo cho đồng bào dân tộc thiểu số để đồng bào có điều kiện vươn lên hoà nhập cùng cả nước và thực hiện quyền bình đẳng của mình về chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội là vấn đề hết sức quan trọng và cần thiết.

Giáo dục đối với học sinh dân tộc thiểu số luôn được Đảng, Nhà nước ta đặc biệt quan tâm, đã xây dựng và ban hành nhiều cơ chế, chính sách ưu tiên đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo vùng DTTS nhằm đáp ứng nhu cầu học tập của con em đồng bào các dân tộc và bảo đảm sự công bằng xã hội trong giáo dục...

Điện Biên là một tỉnh miền núi biên giới với hơn 64 vạn dân, 19 dân tộc sinh sống, trong đó dân tộc Thái chiếm tỷ lệ cao nhất, khoảng 38%, dân tộc Mông chiếm 34,8%, dân tộc Kinh chiếm 18,4%, dân tộc Khơ Mú 3,3%, còn lại là các dân tộc khác như Dao, Lào, Kháng, Hà Nhì, Hoa, ...đồng bào dân tộc thiểu số chiếm 82,6% dân số toàn tỉnh. Là địa phương đa dạng về thành phần tộc người, chủ yếu là đồng bào dân tộc thiểu số với điều kiện kinh tế còn nhiều khó khăn, trong đó có tới 84,4% học sinh dân tộc thiểu số, vì vậy, phát triển giáo dục và đào tạo cho đồng bào dân tộc thiểu số tại Điện Biên là nhiệm vụ

¹ Ban Dân vận Tỉnh ủy Điện Biên

quan trọng nhằm nâng cao đời sống đồng bào, nâng cao trình độ dân trí. Trong những năm qua, Điện Biên đã và đang triển khai nhiều giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục cho học sinh DTTS trên địa bàn như đẩy mạnh thực hiện quy hoạch trường, lớp gắn với việc chuẩn bị cơ sở vật chất, đào tạo lại đội ngũ giáo viên và đổi mới chương trình giáo dục phổ thông,...tuy nhiên vẫn còn nhiều hạn chế, khó khăn trong việc mở rộng mạng lưới trường lớp, đảm bảo điều kiện học tập cho học sinh dân tộc thiểu số.

2. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Thực trạng công tác quản lý giáo dục dân tộc trên địa bàn tỉnh Điện Biên

Những năm qua, sự nghiệp phát triển giáo dục dân tộc của tỉnh Điện Biên có những bước tiến quan trọng. Quy mô trường, lớp được mở rộng, cơ bản đáp ứng nhu cầu học tập của con em các dân tộc trên địa bàn tỉnh. Tỷ lệ huy động dân số trong các độ tuổi mầm non, phổ thông ra lớp ngày càng tăng; tỷ lệ người biết chữ trong các độ tuổi được nâng lên; chất lượng giáo dục từng bước được nâng cao; giáo dục vùng đặc biệt khó khăn, vùng dân tộc thiểu số được quan tâm; các mục tiêu về phát triển giáo dục và đào tạo và đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xoá mù chữ đều đạt và vượt so với kế hoạch đề ra.

Về quy mô, mạng lưới trường phổ thông dân tộc bán trú, phổ thông dân tộc nội trú: Năm học 2023-2024 (tính đến thời điểm 31/5/2024), Điện Biên có 482 trường, trung tâm với 7.396 lớp, 207.667 học sinh gồm: 168 trường mầm non với 2.453 nhóm lớp, 56.922 trẻ; 140 trường tiểu học với 2.867 lớp, 75.878 học sinh; 123 trường THCS (trong đó có 27 trường Tiểu học và THCS, 96 trường THCS) với 1.471 lớp, 52.442 học sinh; 33 trường THPT (trong đó có 29 trường THPT và 04 trường THCS-THPT) với 538 lớp, 20.456 học sinh; 17 trung tâm, 01 trường cao đẳng sư phạm có 21 lớp, 605 sinh viên chính quy [4, tr.1]. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh, hệ thống trường phổ thông dân tộc nội trú (PTDTNT), phổ thông dân tộc bán trú (PTDTBT) phát triển về cả quy mô và chất lượng, đáp ứng được nhu cầu của nhân dân các dân tộc trong tỉnh.

Trong đó, mạng lưới các trường phổ thông dân tộc bán trú phát triển nhanh trên toàn tỉnh đã đáp ứng nhu cầu học tập, tạo điều kiện cho con em người dân ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi được tiếp cận với giáo dục. Đến nay, toàn tỉnh Điện Biên có 135 trường PTDTBT, đạt tỷ lệ 27,95% (gồm: 73 trường PTDTBT cấp Tiểu học, 62 trường PTDTBT cấp THCS); với 68.921 học sinh. Có 80 trường phổ thông có học sinh bán trú (30 trường Tiểu học, 25 trường THCS, 4 trường TH&THCS, 21 trường THPT) với 19.982 học sinh được hưởng chế độ hỗ trợ theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ [3, tr.23].

Hệ thống trường Phổ thông dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh Điện Biên đã được hình thành và phát triển hơn 50 năm. Từ năm 2008, Sở Giáo dục và Đào tạo đã tham mưu Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh Đề án Mở rộng quy mô và nâng cấp hệ thống các trường PTDTNT, một số trường PTDTNT huyện được nâng cấp lên thành trường THPT, quy mô từ 200 lên 300 học sinh; trường PTDTNT tỉnh nâng quy mô từ 400 lên 600 học sinh. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 9 trường phổ thông dân tộc nội trú cấp THPT, trong đó, 01 trường PTDTNT cấp tỉnh; 08 trường PTDTNT cấp huyện với 108 lớp, 3.775 học sinh [3, tr.24].

Thực hiện Kế hoạch đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị trường học năm 2018, Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp tục tham mưu Ủy ban nhân dân để nâng quy mô các trường PTDTNT huyện từ 300 lên 630 học sinh, trường PTDTNT tỉnh từ 600 lên 1050 học sinh, thực hiện xong trước năm 2025. Trung bình mỗi năm trường PTDTNT tỉnh đón nhận trên dưới 500 học sinh hệ THPT với 97% là người dân tộc thiểu số.

Tổng số học sinh phổ thông thuộc các dân tộc thiểu số tỉnh Điện Biên có 118.498 học sinh, trong đó tiểu học có 62.414 em (chiếm 52,67%); THCS có 40.965 em (34,57%); THPT có 15.119 em (12,75%). Số học sinh dân tộc thiểu số tỉnh Điện Biên chiếm 7,81% so với số học sinh dân tộc thiểu số các tỉnh vùng trung du và miền núi phía Bắc (năm học 2020-2021) [3, tr.24].

Về đội ngũ giáo viên: Từ năm 2019 - 2022, tỉnh Điện Biên đã đạt được nhiều kết quả nổi bật trong việc thực hiện chính sách giáo dục và đào tạo đối với học sinh DTTS và miền núi. Trước hết, tỉnh tập trung nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ giáo viên và phát huy vai trò của hệ thống các trường Phổ thông Dân tộc nội trú, Phổ thông dân tộc bán trú và trường có học sinh bán trú. Theo đó, đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý thường xuyên được bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

Tổng số giáo viên phổ thông thuộc các dân tộc thiểu số của tỉnh có 3.550 người, trong đó cấp Tiểu học có 2.338 người, cấp THCS có 982 người, cấp THPT có 230 người [3, tr.30]. Số giáo viên người dân tộc thiểu số cấp tiểu học chiếm tỷ lệ nhiều hơn các cấp học khác là điều kiện thuận lợi hơn trong công tác giảng dạy và giáo dục ở cấp học đầu tiên vì Điện Biên có đông học sinh người dân tộc thiểu số, các em từ nhiều dân tộc khác nhau đến trường sẽ gặp nhiều rào cản về ngôn ngữ. Giáo viên người dân tộc thiểu số là người có khả năng nắm bắt, thông hiểu văn hóa địa phương hơn các giáo viên người Kinh từ nơi khác đến. Hơn nữa, điều này cũng sẽ giúp giảm thiểu rào cản ngôn ngữ trong quá trình dạy và học.

Về chương trình giáo dục: Học sinh dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Điện Biên học theo chương trình giáo dục thống nhất trong cả nước. Để tăng cường chất lượng giáo dục tiếng Việt cho học sinh DTTS và miền núi, tỉnh Điện Biên đã ban hành Kế hoạch số

831/KH-UBND ngày 29/3/2021 về việc thực hiện Đề án tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng DTTS tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2025. Năm học 2022-2023, tỉnh còn tổ chức dạy tiếng DTTS cho học sinh cấp tiểu học. Cụ thể, dạy tiếng Thái tại 17 trường, 56 lớp; dạy tiếng Mông tại 10 trường với 47 lớp.

Đa dạng hóa hình thức tổ chức hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao và các hoạt động xã hội khác nhằm nâng cao đời sống tinh thần cho học sinh nội trú, bán trú. Bên cạnh đó, các địa phương trong tỉnh đã chủ động vận dụng sáng tạo giáo dục văn hóa dân tộc và tri thức địa phương cho học sinh như sưu tầm, biên soạn tài liệu giáo dục văn hóa dân tộc và tri thức địa phương đưa vào giảng dạy trong trường học nhằm giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc; tạo sân chơi bổ ích cho học sinh.

Về chất lượng giáo dục dân tộc: Chất lượng giáo dục dân tộc không ngừng được cải thiện. Chất lượng dạy và học trong hệ thống các trường phổ thông dân tộc nội trú và phổ thông dân tộc bán trú được quan tâm chỉ đạo sát sao; các trường tích cực đổi mới phương pháp dạy học phù hợp với đối tượng học sinh; tăng cường tổ chức các nội dung giáo dục đặc thù ở trường nội trú, bán trú nhằm thu hút và tạo động cơ học tập đúng đắn cho học sinh.

Học sinh các trường phổ thông dân tộc bán trú, phổ thông dân tộc nội trú được quan tâm đặc biệt từ nuôi dưỡng, ăn ngủ, học tập và giáo dục phẩm chất, học tập đầy đủ các môn học và hoạt động giáo dục trong Chương trình giáo dục của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Học sinh các trường PTDTBT tiểu học hiện nay đã khá tự tin trong giao tiếp bằng tiếng Việt, chất lượng đọc hiểu, viết, tính toán của học sinh dân tộc đáp ứng yêu cầu chuẩn kiến thức kỹ năng các môn học. Số học sinh dân tộc thiếu số tốt nghiệp THCS vào học THPT và tương đương tăng dần theo giai đoạn, năm học 2020-2021 đạt 73.3% (tăng 19% so với năm học 2010-2011).

Trường PTDTNT tỉnh Điện Biên đã có hơn 100 lượt học sinh đạt học sinh giỏi các cấp năm học 2015-2016. Liên tục nhiều năm liền, trường luôn nằm trong top đầu của khối các trường THPT trên địa bàn toàn tỉnh. Năm học 2020-2021, số học sinh dân tộc thiếu số tốt nghiệp THPT đạt 99.07 (tăng 2,76% so với năm 2011). Hàng năm, trường có tỷ lệ học sinh trúng tuyển đại học, cao đẳng từ 90% trở lên. Sau khi tốt nghiệp và học lên những cấp học cao hơn, học sinh trở về phục vụ ngay tại địa phương, là nguồn cán bộ kế cận trong hệ thống chính trị cơ sở [3, tr.40].

Năm học 2023-2024, Điện Biên tiếp tục duy trì, nâng cao kết quả đạt chuẩn phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi, phổ cập GDTH mức độ 2, phổ cập giáo dục THCS mức độ 2, xoá mù chữ mức độ 2. Tỉnh hiện có 128/129 đơn vị cấp xã và 09/10 đơn vị cấp huyện đạt chuẩn PCGD tiểu học mức độ 3; có 111/129 đơn vị cấp xã và 04/10 đơn vị cấp huyện đạt chuẩn PCGD THCS mức độ 3 [4, tr.2].

Về thực hiện chế độ, chính sách đối với giáo dục dân tộc: Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách cho người học; quan tâm cải thiện điều kiện sinh hoạt cho học sinh nội trú; thúc đẩy học sinh đi học chuyên cần, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, khắc phục cơ bản được tình trạng học sinh DTTS bỏ học. Các chế độ, chính sách hỗ trợ của Chính phủ đã tạo điều kiện cho con em các gia đình người dân tộc thiểu số, cho học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn đã giúp gia đình học sinh giảm bớt gánh nặng kinh tế khi cho con đi học xa nhà.

Bên cạnh những kết quả tích cực, công tác quản lý giáo dục dân tộc tỉnh Điện Biên còn gặp một số hạn chế, khó khăn như:

Một là, hệ thống mạng lưới trường lớp về cơ bản đã đáp ứng được nhu cầu được tới trường của học sinh, tuy nhiên hệ thống các trường PTDTBT vẫn còn một số điểm chưa hợp lý, đặc biệt ở vùng sâu, vùng xa nơi có nhiều điểm trường, lớp lẻ. Các điểm trường, lớp lẻ thường ít học sinh, cơ sở vật chất tương đối khó khăn, nhiều lớp chưa được kiên cố và thiếu các phòng ở bán trú cho học sinh tại các điểm lẻ, nhiều trường còn chung khuôn viên, chưa tách được riêng biệt, dẫn tới khó khăn trong thực hiện các hoạt động ngoài giờ chính khóa,... Nhiều trường PTDTBT cơ sở vật chất vẫn còn thiếu thốn, trong khi nguồn lực xã hội hóa hầu như không có. Tiến độ chuyển đổi và thành lập các trường PTDTBT của một số huyện còn chậm. Một số trường THPT có nhiều học sinh ở bán trú nhưng không đủ điều kiện được công nhận là trường PTDTBT cấp THPT nên học sinh không được hưởng chế độ học sinh bán trú, ảnh hưởng đến việc huy động học sinh ra lớp và chất lượng giáo dục toàn diện.

Hai là, đội ngũ giáo viên còn thiếu, đặc biệt là giáo viên mầm non, giáo viên tiểu học, giáo viên một số môn như tiếng Anh, Tin học, Âm nhạc, Mỹ thuật (thiếu cả về nguồn tuyển). Mặt khác, đời sống của một bộ phận cán bộ quản lý, giáo viên vùng đặc biệt khó khăn, biên giới còn gặp nhiều khó khăn. Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tuy đã được đầu tư nhưng chưa đáp ứng yêu cầu phát triển về quy mô; một số cơ sở giáo dục số lượng học sinh bán trú cao, nhưng số phòng ở nội trú, bán trú còn thiếu. Một số công trình phụ trợ: bếp nấu, nhà ăn, nhà vệ sinh, công trình nước sạch... còn thiếu, đã xuống cấp gây khó khăn trong công tác giảng dạy, chăm sóc, nuôi dưỡng học sinh.

Ba là, mặc dù tỉnh Điện Biên đã đạt các tiêu chí đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 2 và số người biết chữ trong độ tuổi 36 - 60 ở một số vùng đặc biệt khó khăn đã đạt kế hoạch đề ra nhưng tiêu chí đạt chuẩn còn ở mức tối thiểu, thiếu tính bền vững. Tỷ lệ học sinh, học viên đi học không chuyên cần ở một số thời điểm còn cao. Chất lượng giáo dục ở một số trường vùng cao đã có chuyển biến nhưng còn chậm... Nguyên nhân dẫn đến tình trạng trên là do địa bàn tỉnh rộng, giao thông đi lại khó khăn, dân cư sống phân tán, xa trung tâm xã, xa trường học, trình độ dân trí không đồng đều. Bên cạnh

đó, một số hiện tượng như tảo hôn, di dịch cư tự do, vượt biên trái phép đi lao động ở nước ngoài... đã ảnh hưởng không nhỏ đến việc huy động trẻ đi học, duy trì sĩ số học sinh. Việc huy động người mù chữ ra lớp và duy trì sĩ số học viên gặp khó khăn do người học là nhân lực lao động chính trong gia đình, số lượng người học ở các bản ít và khoảng cách giữa các bản xa nhau; thời gian học phụ thuộc vào mùa vụ, thời tiết và một số phong tục tập quán của người dân. Một bộ phận học viên sau khi xoá mù chữ do ít sử dụng nên tái mù chữ trở lại.

Thứ tư, kinh phí đầu tư cho cơ sở vật chất chưa đáp ứng nhu cầu phát triển về quy mô và yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông. Điều kiện kinh tế khó khăn ở các vùng có đông đồng bào dân tộc thiểu số. Tỷ lệ hộ nghèo cao nên công tác xã hội hóa giáo dục còn nhiều khó khăn.

2.2. Đề xuất một số giải pháp tăng cường công tác quản lý giáo dục dân tộc trên địa bàn tỉnh Điện Biên

Nhằm khắc phục những hạn chế, khó khăn và tăng cường công tác quản lý giáo dục dân tộc trên địa bàn tỉnh Điện Biên thời gian tới, cần tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp như:

Thứ nhất, nâng cấp cơ sở hạ tầng, phát triển quy mô mạng lưới trường lớp chuyên biệt vùng dân tộc thiểu số, miền núi: Phát triển mạng lưới trường lớp công lập ở các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đảm bảo đủ trường lớp và trang thiết bị dạy học theo yêu cầu. Tích hợp, sáp nhập trường PTDTBT với trường phổ thông có học sinh bán trú thành trường PTDTBT để giải quyết khó khăn, bất cập trong tổ chức thực hiện mô hình trường PTDTBT và trường phổ thông có học sinh bán trú. Mô hình này gồm có các trường PTDTBT tiểu học, PTDTBT trung học cơ sở, PTDTBT tiểu học và trung học cơ sở, PTDTBT trung học cơ sở và trung học phổ thông. Tiếp tục thực hiện kiên cố hóa trường, lớp học, nhà công vụ giáo viên và nhà nội trú học sinh, nhất là các trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú, các trường THCS ở các xã, địa bàn khó khăn. Từng bước hiện đại hóa cơ sở vật chất, nhất là hạ tầng công nghệ thông tin, thiết bị dạy học phù hợp với đặc thù các địa phương.

Thứ hai, đổi mới phương pháp giảng dạy, kiểm tra đánh giá phù hợp với đối tượng học sinh dân tộc thiểu số: Thực hiện việc đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh. Nội dung chương trình được điều chỉnh giảm tải, phù hợp với học sinh dân tộc thiểu số. Vận dụng dạy học giải quyết vấn đề, dạy học theo tình huống, ưu tiên xây dựng những tình huống dạy học gắn với đời sống kinh tế, văn hóa các dân tộc thiểu số trên địa bàn nhằm tăng cường sự trải nghiệm thực tiễn của học sinh. Tập trung cao cho việc dạy phương pháp học, rèn luyện phương pháp tự

học; bảo đảm cân đối giữa trang bị kiến thức, kỹ năng và định hướng thái độ, hành vi cho học sinh. Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin để hỗ trợ đổi mới phương pháp dạy học; sử dụng đồ dùng, thiết bị dạy học phù hợp với nội dung bài học; hướng dẫn học sinh cách tra cứu thông tin, tìm tài liệu tham khảo trên mạng internet, sách báo và các phương tiện truyền thông. Việc kiểm tra đánh giá đã và đang chuyển từ đánh giá nội dung sang đánh giá năng lực. Các đề kiểm tra định kỳ và thường xuyên đều có câu hỏi mở gắn với những tình huống gần với đời sống các dân tộc thiểu số, khu vực miền núi nhằm phát huy tính sáng tạo của học sinh.

Thứ ba, nâng cao chất lượng giáo dục trong các trường phổ thông dân tộc nội trú, phổ thông dân tộc bán trú: Ngoài những giải pháp chung để nâng cao chất lượng giáo dục trung học, các trường phổ thông dân tộc nội trú, phổ thông dân tộc bán trú cần thực hiện những giải pháp đặc thù như: Xây dựng nội quy và thực hiện tốt nếp sống văn minh khu nội trú; xây dựng phong cách học tập của học sinh dân tộc nội trú. Sinh hoạt nội trú được tổ chức hàng tuần theo chủ đề. Các câu lạc bộ “Nói tiếng dân tộc” được duy trì nhằm củng cố vốn ngôn ngữ dân tộc thiểu số và giới thiệu các phong tục, tập quán, các làn điệu dân ca, truyện dân gian các dân tộc thiểu số trên địa bàn.

Thứ tư, tăng cường công tác quản lý giáo dục dân tộc: Kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo phù hợp với thực tế địa phương để triển khai nhiệm vụ năm học, huy động tốt mọi nguồn lực để nâng cao chất lượng giáo dục dân tộc. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về giáo dục dân tộc, coi trọng quản lý chất lượng và đề cao trách nhiệm người đứng đầu, lấy hiệu quả công việc làm tiêu chí đánh giá, xếp loại người đứng đầu và đơn vị. Đẩy mạnh phân cấp quản lý, giao quyền tự chủ về xây dựng chương trình, kế hoạch dạy học.... Nâng cao vai trò của giáo viên chủ nhiệm trong việc quản lý, giáo dục tư tưởng, đạo đức cho học sinh người dân tộc thiểu số. Làm tốt công tác quản lý, giáo dục học sinh trong và ngoài nhà trường. Phân công cán bộ, giáo viên chủ nhiệm trực tra đối với những học sinh ăn bán trú tại trường. Chỉ đạo các đơn vị thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở; tổ chức tốt hội nghị cán bộ, công chức, viên chức đầu năm học; phát huy tính dân chủ, sáng tạo, nâng cao ý thức trách nhiệm của mỗi cá nhân, tạo sự đồng thuận cao trong các cơ sở giáo dục. Đồng thời cần tăng cường công tác quản lý giáo dục dân tộc gắn với việc nắm vững số liệu, tình hình phát triển đến từng dân tộc thiểu số trên địa bàn quản lý.

Thứ năm, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học cũng như trong công tác quản lý giáo dục dân tộc: Các nhà trường cần tăng cường khai thác và sử dụng có hiệu quả hệ thống máy tính, mạng internet trong quản lý và dạy học; sử dụng có hiệu quả các phần mềm như: PMIS, EMIS, VMIS, kế toán, đánh giá ngoài... sửa chữa, mua mới máy vi tính, lắp đặt hệ thống wifi trong toàn trường PTDTBT và PTDTNT phục

vụ việc dạy và học; việc thực hiện giao việc và triển khai các văn bản đều được thực hiện qua thư điện tử; duy trì và hoạt động hiệu quả Website của các trường được duy trì và hoạt động có hiệu quả; mỗi giáo viên thực hiện ít nhất 10% số giờ dạy có ứng dụng CNTT vào dạy học.

Thứ sáu, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý: Quan tâm, đầu tư phát triển số lượng, chất lượng đội ngũ nhà giáo người dân tộc thiểu số như: tạo điều kiện tốt nhất cho cán bộ quản lý, giáo viên công tác tại khu vực miền núi, vùng dân tộc thiểu số và cán bộ giáo viên các trường PTDTNT, PTDTBT được bồi dưỡng theo chuẩn và nâng chuẩn; tỷ lệ đạt chuẩn và trên chuẩn của cán bộ quản lý, giáo viên ngày càng tăng, chỉ đạo các nhà trường tăng cường tự bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ thông qua các hoạt động sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn; tham gia các diễn đàn, các cuộc thi, các chương trình tập huấn.

Thứ bảy, thực hiện chế độ, chính sách đối với giáo dục dân tộc. Cần thực hiện đúng, đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với học sinh dân tộc thiểu số, nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục công tác ở vùng dân tộc thiểu số, miền núi. Thực hiện nghiêm túc, đúng quy chế đối với công tác tuyển sinh vào trường phổ thông dân tộc nội trú, phổ thông dân tộc bán trú, đảm bảo quyền lợi học tập cho học sinh dân tộc thiểu số và học sinh vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, thực hiện tốt mục tiêu đào tạo nguồn cán bộ cho địa phương.

Chế độ miễn học phí, cấp học bổng và các khoản chi khác cho học sinh dân tộc thiểu số, học sinh các trường phổ thông dân tộc nội trú, phổ thông dân tộc bán trú cần được thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, kịp thời. Đồng thời, làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục; thu hút, huy động được nhiều dự án ưu tiên phát triển khu vực miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh; góp phần tích cực nâng cao đời sống, năng lực, nghiệp vụ cho cán bộ, giáo viên; nâng cao chất lượng giáo dục dân tộc, hạn chế tối đa số lượng học sinh dân tộc thiểu số bỏ học.

Thứ tám, tăng cường xã hội hóa giáo dục: Thí điểm mở lớp chất lượng cao theo hình thức xã hội hóa trong các trường THPT ở những nơi có điều kiện. Thí điểm xây dựng các mô hình doanh nghiệp/hợp tác xã trong việc cung cấp dịch vụ nuôi dưỡng và các dịch vụ giáo dục khác phục vụ học sinh các trường mầm non, trường PTDTBT, trường PTDTNT.

3. KẾT LUẬN

Như vậy, có thể thấy, Đảng và Nhà nước đã có đường lối và nhiều chủ trương về giáo dục dân tộc, chăm lo đời sống cho đồng bào các dân tộc thiểu số vì sự phát triển bền vững. Từ thực tiễn tỉnh Điện Biên cho thấy, để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo

dục dân tộc, cần triển khai đồng bộ nhiều giải pháp, trong đó cần nâng cấp cơ sở hạ tầng, phát triển quy mô mạng lưới trường lớp chuyên biệt vùng dân tộc thiểu số, miền núi; đổi mới phương pháp giảng dạy, kiểm tra đánh giá phù hợp với đối tượng học sinh dân tộc thiểu số; nâng cao chất lượng giáo dục trong các trường phổ thông dân tộc nội trú, phổ thông dân tộc bán trú; tăng cường công tác quản lý giáo dục dân tộc; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin. Bên cạnh đó, đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục là nhân tố quyết định chất lượng giáo dục, nên việc thay đổi nhận thức, bồi dưỡng, tự bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, ý thức vượt khó, sáng tạo, trách nhiệm, tâm huyết cho đội ngũ là yếu tố quyết định cho sự thành công của giáo dục vùng DTTS. Đồng thời, chú trọng làm tốt công tác tuyên truyền, vận động, xã hội hóa giáo dục, tạo sự đồng thuận của xã hội ủng hộ tinh thần và vật chất cho phát triển sự nghiệp giáo dục vùng DTTS./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Liên Phương (2023), *Điện Biên: Để không ai bị bỏ lại phía sau về giáo dục*, <https://dangcongsan.vn> (ngày 14/11/2023).
2. Nguyễn Thị Luyện (2022), *Giáo dục dân tộc thiểu số, miền núi ở Việt Nam qua hơn 35 năm đổi mới*, <https://www.tapchicongsan.org.vn> (ngày 21/6/2022)
3. Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Điện Biên (2024), *Nội dung đề xuất tích hợp số 18: Phương án phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục – đào tạo trên địa bàn tỉnh Điện Biên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050*.
4. Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên (2024), *Báo cáo số 2220/BC-SGDĐT ngày 16/8/2024 về Tổng kết năm học 2023-2024 và phương hướng nhiệm vụ năm học 2024-2025*.
5. Trần Toàn (2024), *Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên tổng kết năm 2023 - 2024 và triển khai nhiệm vụ năm 2024 -2025*, <https://daibieunhandan.dienbien.gov.vn> (ngày 16/8/2024).
6. UBND tỉnh Điện Biên (2021), *Đề án phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình giáo dục phổ thông giai đoạn 2021-2025, định hướng đến 2030*.
7. UBND tỉnh Điện Biên (2021), *Kế hoạch số 1585/KH-UBND về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030*.
8. UBND tỉnh Điện Biên (2024), *Báo cáo tổng hợp Quy hoạch tỉnh Điện Biên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050*.

SOME ISSUES ON MANAGEMENT OF ETHNIC MINORITY EDUCATION IN DIEN BIEN PROVINCE TODAY

Nguyen Xuan Thuan

Abstract: *Over the years, the improvement of the lives of people in ethnic minority areas in general, ethnic minority education in particular has always been invested by the Provincial Party Committee, the People's Council, the People's Committee of Dien Bien province and the provincial education and training sector, gradually improving the quality of teaching and learning for students in mountainous areas, deep-lying, remote areas, and ethnic minority areas. Through the assessment of the current situation of the scale, network of schools, teachers, educational programs, education quality and the implementation of regimes and policies for ethnic minority education, the author initially proposes a number of solutions to strengthen the management of ethnic education in Dien Bien province in the coming time.*

Keywords: *Ethnic education; Ethnic minorities; Management of ethnic minority education; Students, Dien Bien.*

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 31-10-2024; ngày phản biện đánh giá: 15-11-2024; ngày chấp nhận đăng: 09-12-2024)